

QUY ĐỊNH

**về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm
đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị tỉnh Hòa Bình**

-
- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam,
 - Căn cứ Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;
 - Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về hướng dẫn một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;
 - Căn cứ Quy định số 27-QĐ/TU, ngày 30/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử,
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị tỉnh Hòa Bình như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm.
2. Đối tượng áp dụng là cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị (gọi tắt là tập thể) và cá nhân trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, tổ chức, cơ quan, đơn vị nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên; đảm bảo trung thực, công tâm, khách quan, công khai, đạt được kết quả thực chất.

3. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp là căn cứ để bình xét thi đua, khen thưởng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm.

4. Ngay sau kiểm điểm, xếp loại chất lượng phải xây dựng chương trình, kế hoạch, xác định rõ các giải pháp khắc phục triệt để hạn chế, yếu kém, khuyết điểm của tập thể, cá nhân. Phân công theo dõi, tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, hạn chế.

Điều 3. Quan điểm, nguyên tắc

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng thẩm quyền, trách nhiệm.

2. Chú trọng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm, phương pháp trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là hiệu quả công việc. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

3. Kết hợp chặt chẽ kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

4. Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

5. Cấp ủy, tổ chức đảng mới được thành lập, chia tách, sáp nhập chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm, nhưng không đánh giá, xếp loại. Cán bộ lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm chức vụ chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại, thực hiện như sau: (1) Đối với cán bộ bổ nhiệm lần đầu thực hiện đánh giá, xếp loại đảng viên và cán bộ, công chức theo quy định. Không đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý; (2) Trường hợp được bổ nhiệm chức vụ mới trong cùng một cơ quan, đơn vị thì thực hiện đánh giá, xếp loại đảng viên, đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý khi giữ chức vụ cũ, đồng thời kiểm điểm chức trách, nhiệm vụ đối với chức vụ lãnh đạo, quản lý mới nhưng không đánh

giá, xếp loại cán bộ ở chức vụ mới; (3) Trường hợp được điều động, bổ nhiệm chức vụ ở cơ quan, đơn vị mới thì cơ quan, đơn vị cũ có trách nhiệm gửi nhận xét, đánh giá về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của đồng chí đó gửi cơ quan, đơn vị mới thực hiện đánh giá, xếp loại.

Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy ý kiến đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (nơi chuyển giao) làm cơ sở để đánh giá, xếp loại ở nơi mới tiếp nhận.

6. Tổ chức đảng chỉ có Bí thư hoặc Bí thư và Phó Bí thư; tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì kiểm điểm ở tổ chức đảng, tập thể cơ quan, đơn vị.

7. Đảng viên nghỉ ốm tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm được căn cứ vào kết quả làm việc thực tế của năm đó.

8. Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ, cơ quan, đơn vị nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ, cơ quan, đơn vị nơi chuyển đi làm căn cứ đánh giá, xếp loại.

9. Đảng viên sinh hoạt tạm thời thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nơi sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng, đảng viên phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời gửi chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

10. Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt.

11. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo ở tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu, trừ trường hợp người đứng đầu mới chuyển đến không liên quan mức xếp loại của tập thể lãnh đạo ở tổ chức, cơ quan, đơn vị mới. Trường hợp người đứng đầu mà không có tập thể lãnh đạo thì không được cao hơn mức xếp loại của tập thể tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu.

12. Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý và có 100% tập thể, cá nhân xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" thì được chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" nếu đủ điều kiện theo quy định.

Điều 4. Căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại

1. Điều lệ Đảng, nghị quyết, quy định của Đảng có liên quan.
2. Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể, cá nhân.

Chương II **KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH** **TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ VÀ CÁ NHÂN**

Điều 5. Đối tượng kiểm điểm

1. Tập thể:

a) Cấp tỉnh

- Tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân; tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân;
- Tập thể Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn;
- Tập thể lãnh đạo Sở, Ban, Ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị (các Trung tâm, Chi cục, các trường,...) thuộc các Sở, Ban, Ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (có con dấu pháp nhân).

b) Cấp huyện

- Tập thể Ban Thường vụ các Huyện ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân; tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân;
- Tập thể Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội;
- Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp huyện (có con dấu pháp nhân).

c) Cấp cơ sở

- Tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở (nơi không có Ban Thường vụ thì kiểm điểm Đảng ủy cơ sở), Chi ủy cơ sở, Đảng ủy bộ phận, Chi ủy Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, Chi ủy Chi bộ trực thuộc Đảng ủy bộ phận.

- Tập thể Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội (nơi không có Ban Thường vụ thì kiêm nhiệm Ban Chấp hành).

2. Cá nhân:

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng*).

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Điều 6. Nội dung kiểm điểm

Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục:

1. Tập thể

1.1. Việc quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết, Chỉ thị, Quyết định, Kết luận của cấp trên.

1.2. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

1.3. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong Nghị quyết Đại hội, Kế hoạch, Chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt.

1.4. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

1.5. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

1.6. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân; công tác thi đua, khen thưởng.

1.7. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (*nếu có*).

2. Cá nhân

2.1. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, phối hợp, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lễ lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" (*Có Phụ lục 1 về nhận diện 82 dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" kèm theo*).

b) Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

d) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (*nếu có*).

2.2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Kiểm điểm nội dung tại điểm 2.1 và các nội dung sau:

a) Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

b) Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

c) Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên.

2.3. Ngoài những nội dung trên, cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; biểu hiện "lợi ích nhóm", tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; có tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Cách thức kiểm điểm

1. Chuẩn bị kiểm điểm

1.1. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo **Mẫu 01** và lấy ý kiến tham gia, góp ý của tập thể, cá nhân có liên quan. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

1.2. Cá nhân chuẩn bị bản tự kiểm điểm theo **Mẫu 02**.

1.3. Gọi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân:

a) Thường trực Tỉnh ủy gọi ý kiểm điểm đối với tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện, tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức cấp tỉnh gọi ý kiểm điểm đối với tập thể và cán bộ thuộc diện quản lý.

b) Ban Tổ chức cấp ủy hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về những cấp ủy, tập thể, cá nhân cần gọi ý và nội dung gọi ý kiểm điểm.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thì thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở cấp đó.

2.2. Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

Đối với những chi bộ có đông đảng viên, có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

2.3. Quy định việc kiểm điểm đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thực hiện như sau:

a) Kiểm điểm tại chi bộ nơi sinh hoạt.

b) Kiểm điểm tại tập thể lãnh đạo quản lý nơi công tác.

c) Cán bộ lãnh đạo, quản lý giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài việc kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt đảng và tập thể lãnh đạo quản lý nơi đang công tác thì phải thực hiện kiểm điểm tại nơi đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo đối tượng được quy định tại Điều 5, Quy định này.

d) Cán bộ kiêm nhiệm nhiều chức vụ cán bộ lãnh đạo, quản lý tương đương thì kiểm điểm ở nơi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có thời gian công tác nhiều hơn. Đối với cán bộ kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảm nhiệm vị trí người đứng đầu có trách nhiệm chỉ đạo và chủ trì việc kiểm điểm của tổ chức, cơ quan, đơn vị theo quy định.

đ) Trường hợp cán bộ kiêm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các tổ chức, cơ quan, đơn vị khác không thực hiện nhiệm vụ chuyên trách thì không kiểm điểm ở tổ chức, cơ quan, đơn vị đó nhưng phải báo cáo kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ kiêm nhiệm được giao đối với cả nơi công tác kiêm nhiệm và nơi công tác chính. Tổ chức cơ quan, đơn vị nơi cán bộ kiêm nhiệm có trách nhiệm gửi nhận xét đánh giá về nơi công tác chính để làm căn cứ đánh giá, xếp loại theo quy định.

3. Trình tự kiểm điểm

3.1. Đối với kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau; người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể trước, cấp ủy, tổ chức đảng sau.

3.2. Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm ở chi bộ trước, ở tập thể lãnh đạo, quản lý sau.

(Có Phụ lục 2 về cách thức kiểm điểm tự phê bình và phê bình kèm theo).

Điều 8. Trách nhiệm, thẩm quyền trong kiểm điểm

1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm hằng năm tại địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

1.2. Yêu cầu bổ sung các nội dung kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý khi cần thiết.

1.3. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm sau kiểm điểm.

2. Đối với cá nhân

2.1. Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, nêu cao trách nhiệm, sự gương mẫu trong kiểm điểm.

2.2. Kiểm điểm trung thực, thẳng thắn, khách quan, thực chất các nội dung theo quy định.

3. Cấp ủy cấp trên trực tiếp có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả kiểm điểm của cấp dưới theo phân cấp quản lý cán bộ; kịp thời gợi ý kiểm điểm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan; yêu cầu cấp dưới kiểm điểm lại khi chưa bảo đảm nội dung yêu cầu theo quy định.

Chương III

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ, CÁ NHÂN

Điều 9. Đối tượng đánh giá, xếp loại

1. Tập thể:

1.1. Tổ chức đảng:

- a) Đảng bộ tỉnh.
- b) Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy;
- c) Đảng bộ cơ sở và Chi bộ cơ sở.
- d) Đảng bộ bộ phận; Chi bộ trực thuộc Đảng bộ bộ phận và Chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở.

1.2. Tập thể lãnh đạo, quản lý:

a) Cấp tỉnh:

- Tập thể Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Thường trực Hội đồng nhân dân; lãnh đạo Ủy ban nhân dân; Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn; Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; tập thể lãnh đạo các Sở, Ban, Ngành thuộc tỉnh;
- Tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị (các Trung tâm, Chi cục, các trường,...) thuộc các Sở, Ban, Ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh (có con dấu pháp nhân).

b) Cấp huyện: Tập thể Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện; Thường trực Hội đồng nhân dân; lãnh đạo Ủy ban nhân dân; lãnh đạo các phòng, ban, ngành thuộc huyện; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội.

c) Cấp cơ sở: Tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở, Đảng ủy cơ sở (nơi không có Ban Thường vụ), Chi ủy cơ sở; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội (nơi không có Ban Thường vụ thì kiểm điểm Ban Chấp hành).

2. Cá nhân

a) Các đối tượng kiểm điểm được quy định tại khoản 2, Điều 5, Quy định này.

b) Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị từ tỉnh tới cơ sở, trong đó:

- Đối với đảng viên: Đánh giá, xếp loại đảng viên ở chi bộ nơi sinh hoạt chính thức.

- Đối với cán bộ: Đánh giá, xếp loại ở nơi giữ chức vụ lãnh đạo quản lý cao nhất.

c) Các đối tượng khác: Thực hiện theo Nghị định của Chính phủ và văn bản của cấp có thẩm quyền.

Điều 10. Khung tiêu chí đánh giá

1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng

a) Công tác chính trị tư tưởng: Tuyên truyền, giáo dục Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

b) Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng Đảng bộ, Chi bộ: Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, Chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và Bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với Chi ủy, Đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

c) Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

d) Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của Đảng bộ, Chi bộ; công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

e) Việc lãnh đạo thực hiện Quy chế làm việc, Chương trình, Kế hoạch công tác trong năm.

f) Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo Nghị quyết Đại hội các cấp (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*).

g) Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc.

h) Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

2. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

2.1. Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

a) Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; củng cố, xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

b) Năng lực lãnh đạo của cấp ủy; công tác lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; các mối quan hệ công tác.

c) Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

d) Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc.

e) Công tác phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ.

f) Về trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính và xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

2.2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm, gồm:

a) Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

b) Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo Nghị quyết Đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*).

c) Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (nếu có).

2.3. Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

3. Đối với cá nhân

3.1. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Các tiêu chí về chính trị tư tưởng; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; giữ gìn đoàn kết nội bộ; mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*); năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của gia đình, người thân; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân.

c) Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

3.2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Đánh giá nội dung tại điểm 3.1 và các nội dung sau:

a) Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

b) Kết quả về lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

c) Quan hệ phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

d) Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

e) Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động.

f) Tinh thần đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hóa được.

g) Trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

Ngoài những tiêu chí trên, cá nhân cần đánh giá làm rõ kết quả đạt được theo tiêu chí đặc thù của từng nhóm chức danh tại **Phụ lục 3** (dành cho cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý). Các tiêu chí đặc thù theo từng nhóm chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý khác do các cơ quan, đơn vị, địa phương cụ thể hóa.

Điều 11. Phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại

1. Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức xếp loại chất lượng được quy định cụ thể cho từng tập thể, cá nhân và ý kiến của các cơ quan liên quan tham gia đánh giá, xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí theo 4 cấp độ (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém), làm cơ sở để cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá và xếp loại chất lượng đối với mỗi tập thể, cá nhân.

2. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân thực hiện theo 03 bước:

- Bước 1: Tập thể, cá nhân tự đánh giá, xếp loại.

Căn cứ tiêu chí xếp loại, các tổ chức, tập thể, cá nhân tự phân tích chất lượng và xếp loại vào 1 trong 4 mức theo quy định tại Điều 12.

- Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại.

Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân và ý kiến tham gia của cơ quan có liên quan, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ thẩm định và đề xuất mức xếp loại chất lượng.

- Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng.

Đối với những tập thể, cá nhân sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng nếu có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước, mất đoàn kết nội bộ thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định, xem xét lại kết quả đánh giá, xếp loại.

3. Đánh giá, xếp loại hoạt động của chính quyền, công tác chuyên môn, đoàn thể trước, tổ chức đảng sau; tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu.

- Thực hiện thống nhất việc đánh giá, xếp loại đối với tổ chức, tập thể lãnh đạo, quản lý từ cấp cơ sở đến cấp tỉnh.

(Có Phụ lục 4 về cách thức, thẩm quyền đánh giá, xếp loại kèm theo)

Điều 12. Tiêu chí xếp loại

1. Đối với tổ chức đảng

Xếp loại chất lượng theo 4 mức:

1.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

a) Là Đảng bộ (Chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ "Xuất sắc", những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt "Tốt" trở lên.

c) Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên; không có tổ chức đảng trực thuộc bị kỷ luật. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên; không có đảng viên bị kỷ luật.

d) Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" của từng đảng bộ, theo từng nhóm có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

1.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

a) Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ "Tốt" trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên.

b) Đối với Đảng bộ phải có 100% tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên; *không có tổ chức đảng trực thuộc bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả)*. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên không có đảng viên bị kỷ luật *(trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả)*.

c) Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên.

1.3. Hoàn thành nhiệm vụ

- a) Các tiêu chí đều đánh giá đạt "Trung bình" trở lên.
- b) Tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (*trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

1.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là Đảng bộ (Chi bộ) không đạt mức "Hoàn thành nhiệm vụ" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh được cấp có thẩm quyền giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của Đảng bộ, Chi bộ ở mức kém.
- b) Có từ 02 tổ chức trong các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng "Không hoàn thành nhiệm vụ".
- c) Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).
- d) Đảng bộ có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại "Không hoàn thành nhiệm vụ", Chi bộ có trên 20% số đảng viên xếp loại "Không hoàn thành nhiệm vụ".

Trường hợp tổ chức đảng có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tổ chức đảng bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại thì tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để xem xét đánh giá, xếp loại lại tại thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm.

2. Đối với tập thể, cá nhân

Xếp loại chất lượng theo 4 mức:

2.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình về tập thể, cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt "Tốt" trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (đối với tập thể), kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (đối với cá nhân) đều được đánh giá đạt "Xuất sắc" bằng sản phẩm cụ thể.

2.1.1. Đối với tập thể: Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

2.1.2. Đối với cá nhân: Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó, có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

2.1.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức; 100% cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên; trong đó, có ít nhất 70% số đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2.1.4. Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể, cá nhân được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

2.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có các tiêu chí được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên, trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (đối với tập thể), kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (đối với cá nhân) đều được đánh giá đạt "Tốt" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

2.2.1. Đối với tập thể: Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

2.2.2. Đối với cá nhân: Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2.2.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 80% số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng; 100% cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

2.3. Hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt "Trung Bình" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

2.3.1. Đối với tập thể: Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

2.3.2. Đối với cá nhân: Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

2.3.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

2.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là các tập thể, cá nhân có các tiêu chí đánh giá ở mức "Kém" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

2.4.1. Đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị

a) Có đơn vị trực thuộc xảy ra vụ việc tham nhũng, lãng phí tiêu cực, hoặc các vi phạm khác bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

b) Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

c) Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số đơn vị trực thuộc bị kỷ luật trong năm.

2.4.2. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

a) Bị cấp có thẩm quyền đánh giá, kết luận mất đoàn kết nội bộ; có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

b) Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

c) Bị xử lý kỷ luật hoặc thành viên bị kỷ luật trong năm (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

2.4.3. Đối với cá nhân

a) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

b) Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

c) Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

d) Bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

2.4.4. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành dưới 70% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra hoặc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ; hoặc cơ quan, đơn vị cá nhân thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp của mình liên quan đến tham nhũng, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

2.4.5. Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại thì thực hiện như sau:

a) Sau khi quyết định thi hành kỷ luật tập thể, cá nhân có hiệu lực, cấp ủy cấp trên trực tiếp căn cứ vào hình thức kỷ luật, thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm được ghi trên quyết định thi hành kỷ luật để tiến hành đánh giá lại kết quả xếp loại chất lượng tại thời điểm đó ở mức không hoàn thành nhiệm vụ; đối với trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả thì cân nhắc kỹ lưỡng nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, hoàn cảnh cụ thể, nguyên nhân vi phạm để xem xét, quyết định đánh giá lại kết quả cho phù hợp.

b) Ra quyết định hủy bỏ kết quả xếp loại cũ và công nhận kết quả xếp loại mới (nếu có thay đổi) theo **Mẫu 08**. Chỉ đạo các cơ quan có liên quan thực hiện việc hủy bỏ các nội dung về thi đua khen thưởng hoặc các nội dung khác theo thẩm quyền, bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các quy định có liên quan.

c) Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị mới chuyển

đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của cơ quan, đơn vị cũ (*không quy trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị mới*).

2.4.6. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị, thực hiện như sau:

- Nếu hành vi vi phạm xảy ra ở cơ quan, đơn vị cũ đến thời điểm ở cơ quan mới không có phát sinh hành vi vi phạm cũ thì xem xét đánh giá, xếp loại lại kết quả ở cơ quan, đơn vị cũ.

- Nếu có phát sinh hành vi vi phạm mới ngoài hành vi vi phạm ở cơ quan, đơn vị cũ thì xem xét đánh giá, xếp loại lại kết quả ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới.

Điều 13. Trách nhiệm, thẩm quyền trong đánh giá, xếp loại

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, trước hết là người đứng đầu địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

2. Từng tập thể, cá nhân có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm theo đúng quy định.

3. Cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định, kiểm tra, giám sát kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại; xem xét hủy bỏ, đánh giá, xếp loại lại kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có liên quan vi phạm quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên.

(Có **Phụ lục 4** về cách thức, thẩm quyền đánh giá, xếp loại kèm theo)

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức thực hiện; căn cứ quy định này lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hàng năm.

2. Thời điểm thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hằng năm được tiến hành vào dịp cuối năm và kết thúc **trước 31/12** hằng năm.

Đối với tập thể, cá nhân ở các trường học, cơ sở giáo dục, việc xem xét đánh giá, xếp loại căn cứ trên kết quả công tác của năm học; thống nhất kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân hoàn thành **trước 31/12** hằng năm để bảo đảm tính đồng bộ trong Đảng.

Đối với các tổ chức, cơ quan, đơn vị có tính chất đặc thù theo chức năng, nhiệm vụ quy định chưa tổng kết vào dịp cuối năm thì cấp trên trực tiếp có thẩm quyền quy định, hướng dẫn thực hiện hoàn thành **trước 15/01** năm sau.

3. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm người đứng đầu và tập thể, cá nhân thực hiện không đúng quy định.

Điều 15. Thông báo và sử dụng kết quả

1. Kết quả kiểm điểm là cơ sở để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm của tập thể, cá nhân.

2. Nội dung nhận xét, đánh giá được thông báo tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá. Kết quả xếp loại chất lượng hằng năm được công khai theo quy định.

3. Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm, không bảo đảm tiêu chuẩn của mức xếp loại thì cấp có thẩm quyền xem xét hủy bỏ và xếp loại lại.

4. Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại là căn cứ đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý của các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; là cơ sở để thực hiện các nội dung về công tác tổ chức, cán bộ, đánh giá người đứng đầu và các tập thể, cá nhân có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng; đồng thời, là cơ sở để bình xét thi đua khen thưởng hằng năm.

Điều 16. Bảo lưu ý kiến và khiếu nại, kiến nghị kết quả đánh giá, xếp loại

1. Các tập thể, cá nhân có quyền trình bày, bảo lưu ý kiến lên cấp trên trực tiếp những vấn đề, nội dung chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp loại, nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

2. Khi có khiếu nại, kiến nghị bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách

nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại, kiến nghị.

Điều 17. Quản lý hồ sơ

Hồ sơ được thể hiện bằng văn bản, lưu giữ tại cấp có thẩm quyền quản lý, gồm:

1. Đối với tập thể, gồm:
 - Báo cáo kiểm điểm tập thể;
 - Biên bản hội nghị kiểm điểm;
 - Văn bản gợi ý kiểm điểm *(nếu có)*.
2. Đối với cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý, gồm:
 - Bản tự kiểm điểm cá nhân;
 - Bản kê khai tài sản;
 - Bản bổ sung lý lịch hằng năm;
 - Bản nhận xét của cấp ủy quản lý cùng cấp (Ban Thường vụ, Đảng đoàn, Ban Cán sự Đảng...);
 - Văn bản gợi ý kiểm điểm *(nếu có)*;
 - Kết luận đánh giá, kết quả xếp loại của cấp có thẩm quyền;
 - Hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại *(nếu có)*;
 - Bản nhận xét đảng viên giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú.

Điều 18. Phân công thực hiện

1. Ban Thường vụ cấp ủy các Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy; Đảng đoàn, Ban Cán sự Đảng, lãnh đạo các Sở, Ban, Ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh căn cứ quy định, hướng dẫn của cấp trên và quy định này, tiếp tục quy định cụ thể hóa việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân (bao gồm cả tổ chức, cơ quan, đơn vị và công chức, viên chức, người lao động) thuộc thẩm quyền quản lý; chịu trách nhiệm việc cụ thể hóa các nội dung có liên quan, kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm; đồng thời chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung ban hành các văn bản có liên quan về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân theo phân cấp quản lý.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quy định đánh giá, xếp loại tổ chức, cơ quan, đơn vị khối đảng, đoàn thể cấp tỉnh và công chức, viên chức, người lao động khối đảng, đoàn thể toàn tỉnh; chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thẩm định kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng; định kỳ hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy việc thực hiện Quy định này.

Điều 19. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được phổ biến đến Chi bộ, tổ chức, cơ quan, đơn vị cơ sở; đến đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, bất cập các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) để sửa đổi, bổ sung. h

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các Đảng đoàn, Ban Cán sự Đảng,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các Sở, Ban, Ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh,
- Các Đảng bộ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Phi Long